

Bản án số: 189/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26/12/2023

V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Cẩm Xuyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Văn Hoàng**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Hòa**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Tiểu Ngọc** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lam Em** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 470/ 2023/ TLST- HNGĐ ngày 18/10/2023 về việc: “Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/12/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Lý Nguyễn Th**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp Thới Hòa A, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0793956753

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Diễm M**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp Tây Bình A, xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 28/11/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lý Nguyễn Th trình bày: Anh Lý Nguyễn Th với chị Nguyễn Thị Diễm M chung sống với nhau từ năm 2016, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ vào ngày 15/11/2019. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 nhưng đến tháng 9/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cự cãi chủ yếu về vấn đề kinh tế. Cũng trong tháng 9/2023 chị M tự ý dẫn con bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn và kéo dài nên anh Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Diễm M. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 (hiện đang sống với mẹ). Sau khi ly hôn, anh Th đồng ý giao con chung cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về quan hệ tài sản: Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại tờ tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị Diễm M trình bày: Chị M thống nhất với trình bày của anh Lý Nguyễn Th về quá trình chung sống và con chung, về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cự cãi chủ yếu về vấn đề kinh tế. Vợ chồng đã ly thân từ ngày tháng 9/2023 cho đến nay. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn và kéo dài nên chị đồng ý ly hôn với anh Th. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 (hiện đang sống với mẹ). Sau khi ly hôn, chị M yêu cầu được nuôi con chung, không cần anh Th cấp dưỡng, tuy nhiên vì quyền lợi của con chị M cũng đồng ý cho anh Th cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Về quan hệ tài sản: Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của anh Th, chị M tại biên bản lấy lời khai ngày 18/10/2023 của người làm chứng chị Lý Nguyễn Thúy Quỳnh thể hiện: Anh Th là anh ruột của chị, chị M là vợ anh Th và là chị dâu của chị. Anh Th, chị M do tự tìm hiểu mới tiến tới chung sống từ năm 2016, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn. Vợ chồng có 01 con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019. Sau đó, vợ chồng anh chị thường xuyên cự cãi chủ yếu về vấn đề kinh tế. Tháng 9/2023, chị M dẫn cháu Phúc bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng anh Th, chị M đã ly thân từ đó cho đến nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lý Nguyễn Th và bị đơn chị Nguyễn Thị Diễm M vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, mọi vấn đề có liên quan anh Th và chị M đã trình bày đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án, ngoài ra anh Th và chị M không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Về cơ bản vụ án đã được tiến hành đúng theo trình tự pháp luật quy định, đã xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân, có đủ cơ sở đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Anh Th được ly hôn với chị M. Về con chung: Giao con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 cho chị M được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Th phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật là 900.000 đồng/tháng đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét do anh Th trình bày không có. Về án phí: Anh Th yêu cầu ly hôn nên phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con; Bị đơn chị Nguyễn Thị Diễm M cư trú tại ấp Tây Bình A, xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn. Tại phiên tòa nguyên đơn anh Lý Nguyễn Th và bị đơn chị Nguyễn Thị Diễm M vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của BLTTDS xét xử vụ án vắng mặt anh Th và chị M.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Nguyễn Th chung sống với chị Nguyễn Thị Diễm M có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ vào ngày 15/11/2019. Do vậy, căn cứ vào Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Thời gian đầu vợ chồng anh Th và chị M chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 9/2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cự cãi chủ yếu về vấn đề kinh tế, cả hai đã cho nhau nhiều cơ hội hàn gắn nhưng vẫn không đạt kết quả, anh chị quyết định sống ly thân từ tháng 9/2023 cho đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm nhau. Căn cứ vào quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, HĐXX xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Th và chị M đã mâu thuẫn trầm trọng, mục

đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Th đối với chị M.

[2.2] Về con chung: Qua chứng cứ anh Th cung cấp thì anh Lý Nguyễn Th và chị Nguyễn Thị Diễm M có 01 con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 (hiện đang ở với chị M). Nhận thấy chị M đủ điều kiện trực tiếp nuôi con chung và cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phúc, anh Th cũng đồng ý giao cháu Phúc cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Do vậy, HĐXX áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, giao con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 cho chị Nguyễn Thị Diễm M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Phúc thành niên (đủ 18 tuổi), tự lao động được là phù hợp và đảm bảo được các điều kiện tốt nhất cho sự phát triển về thể chất, tinh thần, việc học tập, môi trường sống của cháu; Chị M phải tạo điều kiện cho anh Th được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở; Khi cần thiết anh Th có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo quy định pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lý Nguyễn Th tự nguyện cấp dưỡng cho con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 theo quy định của pháp luật đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Do vậy cần chấp nhận ý kiến này của anh Lý Nguyễn Th, buộc anh Lý Nguyễn Th phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 với số tiền là 900.000 đồng/tháng thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01 năm 2024 đến khi cháu Lý Nguyễn Th Phúc trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp với quy định tại Khoản 24 Điều 3, khoản 2 Điều 82, Điều 107, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Th trình bày không có nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Th là nguyên đơn và phải cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị về giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

[5] Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 24 Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56,

Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lý Nguyễn Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Nguyễn Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị Diễm M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 78 ngày 15/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ không còn giá trị pháp lý.

2. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M được tiếp tục nuôi con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019. Thời hạn nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con chung nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Lý Nguyễn Th phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung tên Lý Nguyễn Th Phúc, sinh ngày 15/5/2019 với số tiền là 900.000 đồng/tháng thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi cháu Lý Nguyễn Th Phúc đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung và nợ chung:

- Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án anh Lý Nguyễn Th trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án anh Lý Nguyễn Th trình bày không có nên không đặt ra giải quyết. Tuy nhiên, sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì anh Lý Nguyễn Th và chị Nguyễn Thị Diễm M phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

5. Về án phí sơ thẩm: Anh Lý Nguyễn Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0012158 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Như vậy anh Lý Nguyễn Th còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Diễm M không phải chịu án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Vĩnh Chánh, h. Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Cẩm Xuyên